**PHỤ LỤC 5:**

DANH MỤC MÃ XĂNG, DẦU
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 824/QĐ-BYT ngày 15 tháng 02 năm 2023 của Bộ Y tế)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Loại xăng, dầu** | **Mã xăng, dầu** |
| **Vùng 1** | **Vùng 2** |
| 1 | Xăng RON 95-IV | R954V1 | R954V2 |
| 2 | Xăng RON95-III | R953V1 | R953V2 |
| 3 | Xăng sinh học E5 RON 92-II | E922V1 | E922V2 |
| 4 | Dầu DO 0,001S-V | D1S5V1 | D1S5V2 |
| 5 | Dầu DO 0,05S-II | D5S2V1 | D5S2V2 |
| 6 | Xăng RON 95-V | R955V1 | R955V2 |

**Ghi chú:**

- Chỉ thanh toán chi phí vận chuyển người bệnh theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Nghị định 146/2018/NĐ-CP

- Việc thanh toán loại xăng, dầu căn cứ vào hóa đơn mua xăng, dầu hợp pháp

- Đơn giá xăng, dầu tính theo địa bàn mà cơ sở khám bệnh, chữa bệnh chuyển người bệnh đi

- Mức thanh toán: Theo định mức quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị định [146/2018/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/the-thao-y-te/nghi-dinh-146-2018-nd-cp-huong-dan-luat-bao-hiem-y-te-357505.aspx) , trong đó:

+ Giá xăng, dầu áp dụng theo thời điểm (giờ) vận chuyển người bệnh đi theo công bố của cơ quan quản lý có thẩm quyền (Căn cứ giờ vận chuyển ghi trên giấy chuyển tuyến)

+ Trường hợp xe vận chuyển người bệnh không sử dụng xăng, dầu (Ví dụ: xe chạy điện,...) thì áp dụng mức thanh toán theo giá xăng RON92